# TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT

*(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày /10/2026 của UBND phường Đông Hải)*

| Đơn vị | Thời gian báo cáo | Tổng số lượt tiếp | Tổng số người được tiếp | Tổng số vụ việc tiếp | Tổng số đoàn đông người | Tiếp thường xuyên | | | | | Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | | | Trong đó đoàn đông người | | Thủ trưởng tiếp | | | | | | Ủy quyền tiếp | | | | |
| | | | | | | Số lượt tiếp | Số người được tiếp | Số vụ việc | Số đoàn được tiếp | Số người được tiếp | Số ngày tiếp | Số lượt tiếp | Số người được tiếp | Số vụ việc | Trong đó đoàn đông người | | Số ngày tiếp | Số lượt tiếp | Số người được tiếp | Số vụ việc | Trong đ đông n |
| | | | | | | | | | | | | | | | Số đoàn được tiếp | Số người được tiếp | | | | | Số đoàn được tiếp |
| UBND phường Đông Hải | **Tháng 10** | 18 | 27 | 18 | 1 | 18 | 27 | 18 | 1 | 10 | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | **10 tháng đầu năm 2026** | 104 | 216 | 104 | 8 | 96 | 207 | 96 | 8 | 86 | 40 | 8 | 9 | 8 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| |
|---|
| |
| ló đoàn người |
| Số người được tiếp |
| 0 |
| 0 |

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN

*(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày /10/2026 của UBND phường Đông Hải)*

| Đơn vị | Thời gian báo cáo | Tổng số đơn | Số đơn đã xử lý | Số đơn đủ điều kiện xử lý | Số đơn thuộc thẩm quyền | Số vụ việc thuộc thẩm quyền | Số đơn thuộc thẩm quyền | | | | | | | | | | | | | | | | Số đơn không thẩm quy | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | Khiếu nại | | | | | | Tố cáo | | | | | | | Kiến nghị, phản ánh | | | | | |
| | | | | | | | Tổng số đơn | Phân loại theo thẩm quyền giải quyết | | Phân loại theo lĩnh vực | | | Tổng số đơn | Phân loại theo thẩm quyền giải quyết | | Phân loại theo lĩnh vực | | | | Tổng số đơn | Phân loại theo lĩnh vực | | | Tổng số đơn | Phân l kết qu |
| | | | | | | | | Khiếu nại lần đầu | Khiếu nại lần 2 | Đất đai | Chế độ, chính sách | Khác | | Tố cáo lần đầu | Tố cáo tiếp | Hành chính | Tham nhũng | Tư pháp | Khác | | Chế độ, chính sách | Đất đai | Khác | | Hướng dẫn |
| UBND phường Đông Hải | **Tháng 10** | 17 | 17 | 17 | 14 | 14 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 11 | 5 | 6 | 0 | 3 | 0 |
| | **10 tháng đầu năm 2026** | 100 | 100 | 100 | 91 | 91 | 7 | 7 | 0 | 0 | 0 | 7 | 2 | 2 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | 82 | 11 | 42 | 29 | 9 | 5 |

| |
|---|
| **g thuộc ền** |
| **oại theo ả xử lý** |
| **Chuyển đơn** |
| 3 |
| 4 |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

*(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày /10/2026 của UBND phường Đông Hải )*

| Đơn vị | Thời gian báo cáo | Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền | | | Tổng số vụ việc | Phân tích kết quả | | | | Tổng số Quyết định ban hành trong kỳ | Giải quyết lần đầu | | | Giải quyết lần 2 | | Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước | | Trả lại cho tổ chức, cá nhân | | | | Kiến nghị xử lý hành chính | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số đơn | Kỳ trước chuyển sang | Tiếp nhận trong kỳ | | Đang xem xét điều kiện thụ lý | Đã thụ lý giải quyết | Không thụ lý | Rút đơn, đình chỉ giải quyết | | Khiếu nại đúng | Khiếu nại sai | Khiếu nại đúng 1 phần | Công nhận kết quả lần đầu | Hủy, sửa kết quả lần đầu | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Số tổ chức được trả lại quyền lợi | Số cá nhân được trả lại quyền lợi | Tổng số người bị kiến nghị xử lý | Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức |
| UBND phường Đông Hải | Tháng 10 | 2 | 0 | 2 | 2 | 0 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | 10 tháng đầu năm 2026 | 7 | 0 | 7 | 7 | 0 | 0 | 6 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| Chuyển cơ quan điều tra | | |
|---|---|---|
| **Số vụ** | **Tổng số người** | **Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức** |
| 0 | 0 | 0 |
| 0 | 0 | 0 |

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2026 của UBND UBND phường Đông Hải)*

| Đơn vị | Thời gian báo cáo | Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền | | | Tổng số vụ việc | Phân tích kết quả | | | | Tổng số Kết luận ban hành trong kỳ | Tố cáo lần đầu | | | Tố cáo tiếp | | | Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước | | Trả lại cho tổ chức, cá nhân | | | | Kiến nghị xử lý hành chính | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số đơn | Kỳ trước chuyển sang | Tiếp nhận trong kỳ | | Đang xem xét điều kiện thụ lý | Đã thụ lý giải quyết | Không thụ lý | Rút đơn, đình chỉ giải quyết | | Tố cáo đúng | Tố cáo sai | Tố cáo có đúng có sai | Tố cáo tiếp đúng | Tố cáo tiếp sai | Tố cáo tiếp có đúng có sai | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Số tổ chức được trả lại quyền lợi | Số cá nhân được trả lại quyền lợi | Tổ chức | Cá nhân | Trong đó, Cán bộ, công chức |
| UBND phường Đông Hải | **Tháng 10** | **1** | **0** | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | **10 tháng đầu năm 2026** | **2** | **0** | 2 | 2 | 0 | 1 | 1 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| Chuyển cơ quan điều tra | | |
|---|---|---|
| **Số vụ** | **Số đối tượng** | **Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức** |
| 0 | 0 | 0 |
| 0 | 0 | 0 |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH, THỰC HIỆN KẾT LUẬN**

*(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày /10/2026 của UBND phường Đông Hải)*

| Đơn vị | Thời gian báo cáo | Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại | | | | | | | | | | | | | | | Kết quả thực hiện Kết luận nội dung tố cáo | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số Quyết định phải thi hành trong kỳ | Tổng số Quyết định đã thi hành xong | Thu hồi cho Nhà nước | | | | Trả lại cho tổ chức, cá nhân | | | | Đã xử lý hành chính | | Đã khởi tố | | | Tổng số Kết luận phải thực hiện trong kỳ | Tổng số Kết luận đã thực hiện xong | Thu hồi cho Nhà nước | | | | Trả lại cho tổ chức, cá nhân | | | | Đã xử lý hành chính | | | Đã khở | |
| | | | | Phải thu | | Đã thu | | Phải trả | | Đã trả | | Tổng số người bị xử lý | Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức | Số vụ | Số người | Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức | | | Phải thu | | Đã thu | | Phải trả | | Đã trả | | Tổng số tổ chức bị xử lý | Tổng số cá nhân bị xử lý | Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức | Số vụ | Số đối tượng |
| | | | | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | | | | | | | | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | Tiền (Trđ) | Đất (m2) | | | | | |
| UBND phường Đông Hải | Tháng 10 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | 10 tháng đầu năm 2026 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| |
|---|
| **i tố** |
| **Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức** |
| 0 |
| 0 |

**TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

*(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày /10/2026 của UBND UBND phường Đông Hải)*

| Đơn vị | Thời gian báo cáo | Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác TCD, KN, TC | | | Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TCD, KN, TC | | Thanh tra trách nhiệm | | | | | | | Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra trách nhiệm | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Số văn bản ban hành mới | Số văn bản được sửa đổi, bổ sung | Số văn bản hủy bỏ | Số lớp | Số người | Thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC | | Số cuộc đã ban hành kết luận | Kiến nghị xử lý | | | | Tổng số KLTT thực hiện | Đã xử lý hành chính | | Đã khởi tố | |
| | | | | | | | Số cuộc | Số đơn vị | | Hành chính | | Chuyển cơ quan điều tra | | | Tổ chức | Cá nhân | Vụ | Đối tượng |
| | | | | | | | | | | Tổ chức | Cá nhân | Tổ chức | Cá nhân | | | | | |
| UBND phường Đông Hải | Tháng 10 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | 10 tháng đầu năm 2026 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |